

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động
và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của
Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan
hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định tuyển dụng công chức, viên chức,
nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số
loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2020 của
Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ
ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các
Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 743/QĐ-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức
hành chính nhà nước của tỉnh Hậu Giang năm 2021;*

Thực hiện Công văn số 6412/BNV-TCBC ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nội vụ về hợp đồng lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hậu Giang năm 2020 và năm 2021; Công văn số 4208/BNV-TCBC ngày 15 tháng 8 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Hậu Giang năm 2021;

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) và số lượng người làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2021, như sau:

1. Tổng số biên chế công chức năm 2021 là **1.466** biên chế (giảm 23 biên chế so với tổng biên chế của Tỉnh được Bộ Nội vụ giao năm 2020), cụ thể:

- a) Biên chế giao các sở, ban, ngành cấp tỉnh: 843 biên chế.
- b) Biên chế giao UBND các huyện, thị xã, thành phố: 623 biên chế.

2. Tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) năm 2021 là **14.073** người (giảm 326 người so với số Bộ Nội vụ thẩm định năm 2020), bao gồm:

- a) Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 9.818 biên chế.
- b) Sự nghiệp Y tế: 2.530 biên chế.
- c) Sự nghiệp nghiên cứu khoa học: 20 biên chế.
- d) Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao và Du lịch: 143 biên chế.
- đ) Sự nghiệp khác khối sở, ban, ngành tỉnh: 1.112 biên chế.
- e) Sự nghiệp khác khối UBND cấp huyện: 450 biên chế.

3. Số lượng người hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP:

a) Trong các cơ quan, tổ chức hành chính: **132** người (giảm 01 người so với năm 2020).

b) Trong các đơn vị sự nghiệp công lập: **729** người (giảm 12 người so với năm 2020).

4. Số lượng người làm việc trong các tổ chức Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh: **98** người.

(Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm: theo thẩm quyền, thực hiện giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong tổng số biên chế quy định tại Điều 1.

2. Trên cơ sở biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động được giao, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị bố trí, sắp xếp, sử dụng biên chế hợp lý, nếu cần điều chỉnh biên chế nội bộ của các đơn vị trực thuộc thì phải hiệp thương thống nhất trong Ban Lãnh đạo và báo cáo Sở Nội vụ theo dõi, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đối với các đơn vị tự chủ về biên chế và kinh phí, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.YP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đồng Văn Thanh